

Ngày 28/06/2024	25,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	9.6%	1.6%	57.6%

	Q2/24	
ROE	38.6%	+/- YoY ▼ 2.2%

	Q2/24		
DT thuần	2,619	QoQ ▼ 345 ▼ 11.7%	YoY ▲ 829 ▲ 46.3%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	5,583	YoY ▲ 1,416 ▲ 34.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	148	QoQ ▼ 19.0 ▼ 11.1%	YoY ▲ 89.4 ▲ 153%
	tỷ VNĐ		

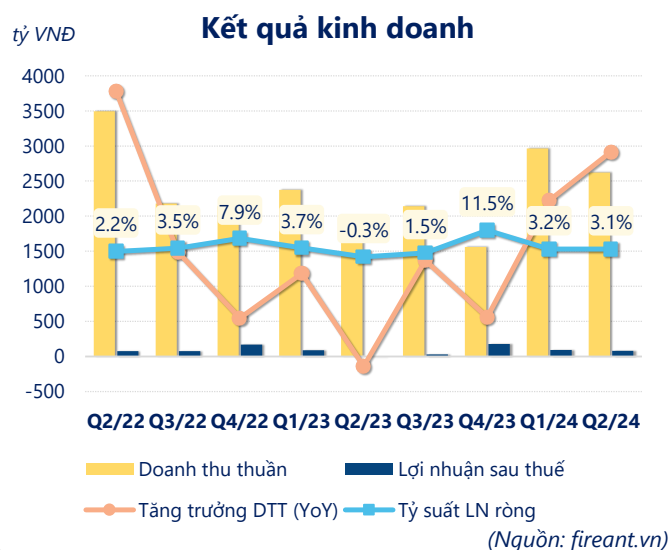
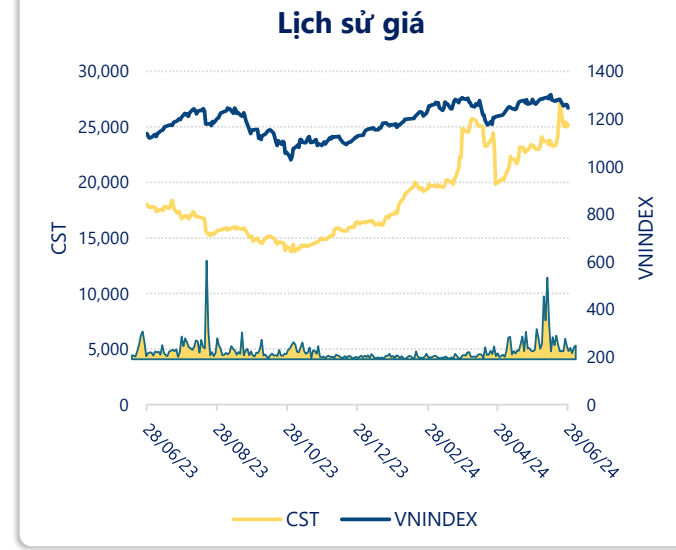
	6T 2024	
LN gộp	316	YoY ▲ 94.0 ▲ 42.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	85.3	QoQ ▼ 27.7 ▼ 24.6%	YoY ▲ 90.9 ▲ 1628%
	tỷ VNĐ		

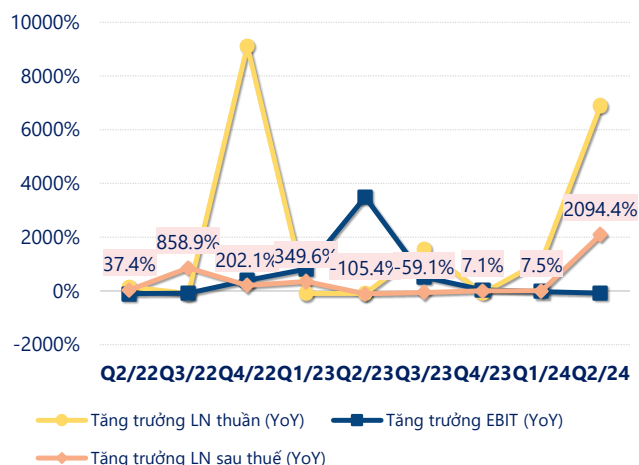
	6T 2024	
LN thuần	198	YoY ▲ 94.0 ▲ 91.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	81.9	QoQ ▼ 12.1 ▼ 12.9%	YoY ▲ 86.8 ▲ 1772%
	tỷ VNĐ		

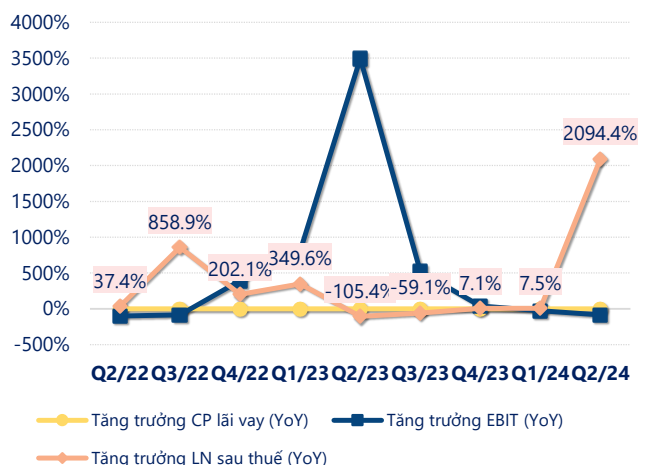
	6T 2024	
LN sau thuế	176	YoY ▲ 93.8 ▲ 114%
	tỷ VNĐ	



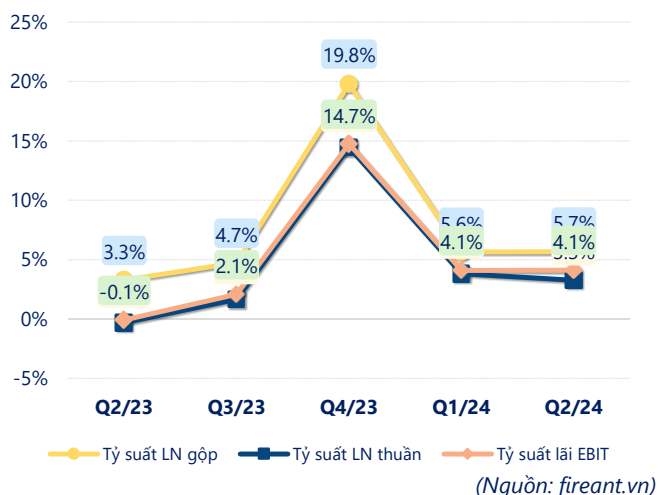
Tăng trưởng lợi nhuận



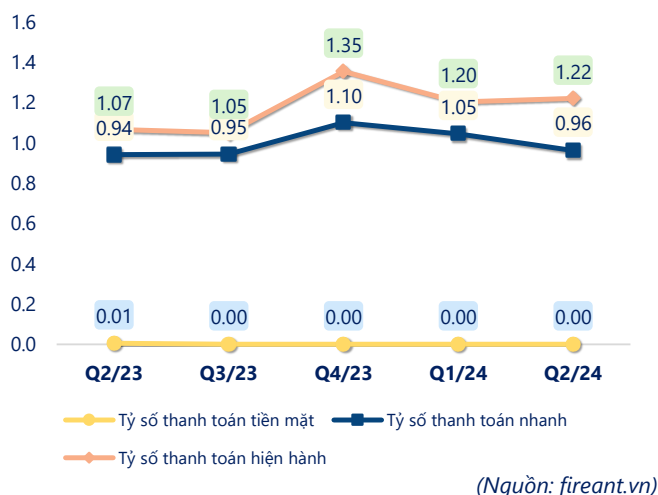
Tăng trưởng chi phí



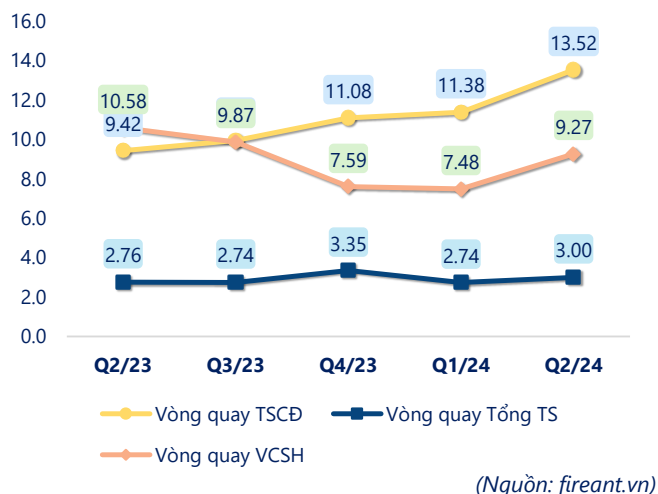
Tỷ suất lợi nhuận



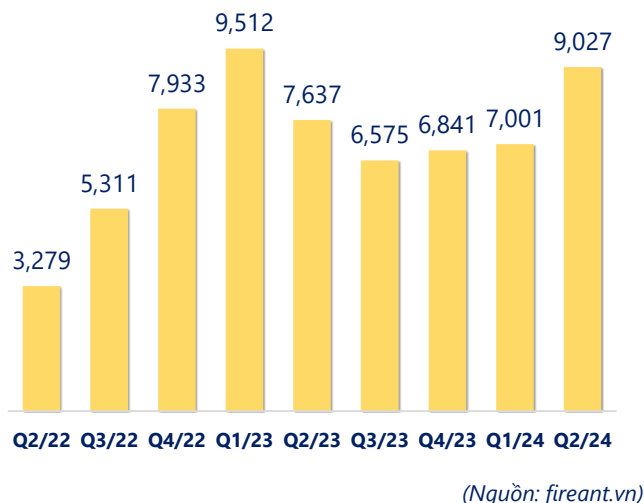
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,619	1,790	46.3%	5,583	4,167	34.0%
Giá vốn hàng bán	2,470	1,731	42.7%	5,267	3,945	33.5%
Lợi nhuận gộp	148	58.6	153%	316	222	42.4%
Doanh thu HĐTC	1.47	1.20	22.5%	2.84	2.36	20.6%
Chi phí TC	5.49	4.41	24.4%	9.28	10.3	-9.9%
Chi phí lãi vay	5.49	4.41	24.4%	9.28	10.3	-9.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.68	1.36	23.8%	3.12	2.85	9.5%
Chi phí QLDN	57.5	59.6	-3.5%	108	107	0.6%
LN thuần từ HĐKD	85.3	-5.58	1628%	198	104	91.3%
Lợi nhuận khác	17.2	-0.35	5022%	21.6	-0.65	3442%
LN trước thuế	102	-5.93	1828%	220	103	113%
Lợi nhuận sau thuế	81.9	-4.90	1772%	176	82.2	114%
LNST của CĐ cty mẹ	81.9	-4.90	1772%	176	82.2	114%

(Nguồn: fireant.vn)

